

UNIT 2: SCHOOL
REVISION

I. REVIEW VOCABULARY

A. Lesson 1

1. History (n) Lịch sử
2. P.E. = Physical education (n) Thể dục
3. I.T. = Information technology (n) Tin học
4. Music (n) Âm nhạc
5. Geography (n) Địa lí
6. Literature (n) Ngữ văn
7. Physics (n) Vật lí
8. Biology (n) Sinh học
9. English (n) Tiếng Anh
10. Art (n) Mỹ thuật
11. Math (n) Toán
12. Home economics (n) Công nghệ
13. Natural science (n) Khoa học tự nhiên
14. Civic education (n) Giáo dục công dân
15. Experiential activities (n) Hoạt động trải nghiệm

B. Lesson 2

1. Indoor activities (n) hoạt động trong nhà
2. Outdoor activities (n) hoạt động ngoài trời
3. Act (v) diễn xuất
4. Perform (v) trình diễn
5. Sign up (v) đăng ký
6. Join (v) tham gia
7. Arts and crafts (n) thủ công mỹ nghệ
8. Drama club (n) câu lạc bộ nhạc kịch
9. Board games club (n) câu lạc bộ trò chơi cờ bàn
10. Noticeboard (n) bảng thông báo
11. Copy (n) bản sao
12. Material (n) nguyên vật liệu

C. Lesson 3

1. Fantasy (n) Hư cấu
2. Adventure (n) Phiêu lưu
3. Novel (n) Tiểu thuyết
4. Author (n) Tác giả
5. Mystery (n) Kỳ bí
6. Interesting (a) Thú vị
7. Exciting (a) Hào hứng
8. Scary (a) Đáng sợ
9. Strange (a) Kỳ lạ

II. REVIEW GRAMMAR

- Conjunction: “And” “Or”
- Possessive Pronoun: “Your” “Mine”
- Like + V-ing
- Possessive case

III. WORD FORM

1. Favor (n): sự yêu quý/ sự giúp đỡ

➔ Favorite (a): yêu thích

E.g. My favorite subject is English. (favor)

2. Door (n): cửa ra vào

➔ Indoor (a): trong nhà

➔ Outdoor (a): ngoài trời

E.g. I enjoy indoor activities like reading books. (door)

3. Perform (v): trình diễn

➔ Performance (n): màn trình diễn

E.g. My mother loves my performance. (perform)

4. Interest (v): làm thích thú

➔ Interesting (a): thú vị

E.g. English is an interesting subject. (interest)

5. Excite (v): làm hào hứng

➔ Exciting (a): hào hứng

E.g. Soccer is an exciting sport. (excite)

6. Scare (v): làm sợ hãi

→ Scary (a): đáng sợ

E.g. I don't like scary movies. (scare)

IV. SENTENCE TRANSFORMATION

I like ... = My favorite + N(s) + is/are + ...

I like English.

→ My favorite **subject is English.**

I like + Ving = I enjoy/love + Ving

I like reading books

→ I **enjoy reading books**

How about + Ving? = Why don't we/you + V?

How about joining the drama club?

→ Why don't we **join the drama club?**

The author of the book is ... = The book is by ...

The author of the book is Neil Gaiman

→ The book **is by Neil Gaiman.**

V. HOMEWORK

Làm bài tập trong sách Students' book (p. 88-89)

Làm phiếu học tập tuần 8

Nhóm Tiếng Anh

UNIT 2 – REVISION

I. Multiple-choice

1. Choose the word whose underlined part is pronounced differently.

- A. magic B. acting C. fantasy D. island

2. Choose the word that has a different stressed syllable from the rest.

- A. secret B. scary C. event D. outdoor

3. My favorite subject is _____ because I like learning about mountains and rivers of different countries in the world.

- A. art B. geography C. physics D. history

4. I want to sign up _____ the Music Club this year.

- A. in B. at C. for D. by

5. Hugo: "How about an I.T. club?" - Stephen: "_____".

- A. Yes, good idea. B. Excuse me!
C. Your welcome. D. I'm glad you like it.

II. Write the correct form of the words in the brackets.

1. I want to join the Drama Club because I like _____. (act)

2. Would you like to go to the _____ of our drama group this evening? (perform).

3. This book is really_____ (interest).

III. Complete the second sentence so that it means the same as the first one.

1. My father likes soccer.

=> My

2. How about reading a book?

=> Why

3. The book is by J. K. Rolling.

=> The author